

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6727/UBND-NV

Cần Giờ, ngày 13 tháng 9 năm 2024

V/v triển khai, thực hiện Công
văn số 1126/BTĐKT-P.III ngày
09 tháng 8 năm 2024 và Công
văn số 1172/BTĐKT-P.II ngày
19 tháng 8 năm 2024 của Ban Thi
đua - Khen thưởng Trung ương

Kính gửi:

- Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các Ban Xây dựng đảng Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; các trường học; Trung tâm y tế huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các Đoàn thể huyện; Các Hội quần chúng;
- Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Công ty TNHH MTV DVCI huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Các Hợp tác xã thuộc huyện.

Căn cứ Công văn số 6445/SNV-BTĐKT ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Sở Nội vụ về việc triển khai các văn bản của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về một số nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

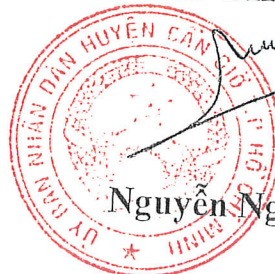
Để công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện được thuận lợi, đúng quy định, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thuộc huyện quan tâm nghiên cứu, triển khai đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trực thuộc các nội dung liên quan nghiệp vụ thi đua, khen thưởng theo Công văn số 1126/BTĐKT-P.III ngày 09 tháng 8 năm 2024 và Công văn số 1172/BTĐKT-P.II ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

(Đính kèm Công văn số 1126/BTĐKT-P.III ngày 09 tháng 8 năm 2024 và Công văn số 1172/BTĐKT-P.II ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương)./Z

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, NV-Tie, VP-H.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Xuân

BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG
TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1126/BTĐKT-P.III
V/v phúc đáp Công văn số 3024/UBND-VX
ngày 30/5/2024 của UBND
Thành phố Hồ Chí Minh

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nhận được Công văn số 3024/UBND-VX, ngày 30/5/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Sau khi nghiên cứu nội dung công văn trên, căn cứ các quy định hiện hành, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có ý kiến như sau:

1. Về tiêu chí xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài

Tại khoản 8, Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: “Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng các cấp gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.....”

Tại khoản 4, Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định: “Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh thì xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

Căn cứ các quy định trên, Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân theo khoản 4, Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ. Đồng thời, về tiêu chí xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến được quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Về văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài

Tại Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng quy định:

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua;
- b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;
- c) Biên bản bình xét thi đua;

d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng;
- b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;
- c) Biên bản xét khen thưởng;

d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm, công trình khoa học và công nghệ.

Trường hợp tiêu chuẩn khen thưởng quy định sáng kiến có hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng ở cấp nào thì cấp đó xác nhận. Hồ sơ, thủ tục đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

3. Về thẩm quyền công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến và công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài để đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

Tại khoản 1, Điều 13 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định như sau: “Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo

và chịu trách nhiệm về kết quả công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến; đánh giá thành tích; chịu trách nhiệm về quyết định khen thưởng và việc trình cấp trên khen thưởng.”

Tại khoản 2, Điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định như sau: “*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Trưởng các ban của Đảng và tương đương ở trung ương, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Tổng Kiểm toán nhà nước, người đứng đầu cơ quan trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương, Giám đốc đại học quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, công nhận thành tích, đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng huân chương, huy chương, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, danh hiệu vinh dự nhà nước.*

Tại khoản 5, Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: “*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Trưởng các ban của Đảng và tương đương ở trung ương, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Tổng Kiểm toán nhà nước, người đứng đầu cơ quan trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương, Giám đốc đại học quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm đánh giá thành tích, xác nhận thành tích, thủ tục và nội dung hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”.* —

Tại khoản 2, Điều 7 Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định: “*Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng xem xét, công nhận”.* Ví dụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở thì mới có thẩm quyền đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến phạm vi cơ sở. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh thì có thẩm quyền đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến phạm vi cấp tỉnh.

Về thẩm quyền công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến và công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa

học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” tại khoản 2, Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã quy định: “*Người đứng đầu Bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ*”.

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phúc đáp Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng ban (để b/c);
- Phòng I;
- Sở Nội vụ Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, Phòng III (NTTM).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Anh Tuấn

**BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1172 /BTĐKT-P.II
V/v trao đổi một số nội dung
về công tác thi đua, khen thưởng

Hà Nội, ngày 19 tháng 08 năm 2024

Kính gửi:

- Các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong quá trình triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nhận được một số ý kiến của các bộ, ngành, địa phương đề nghị giải đáp, làm rõ một số nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật về thi đua, khen thưởng, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trao đổi một số nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng được các Bộ, ngành, địa phương quan tâm theo nhóm các vấn đề (có nội dung cụ thể gửi kèm theo).

Nội dung tại Công văn này thay thế các nội dung có liên quan tại Công văn số 419/BTĐKT-P.I ngày 23/4/2024 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng ban (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.II, NTMC.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Văn Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NỘI DUNG TRAO ĐỔI MỘT SỐ VẤN ĐỀ
LIÊN QUAN ĐẾN NGHIỆP VỤ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

*(Kèm theo Công văn số 1172 /BTĐKT-P.II ngày 19 tháng 08 năm 2024
của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương)*

1. Về quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022

Điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định nguyên tắc xét khen thưởng như sau: “Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó”.

Khoản 2 Điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định: “Danh hiệu thi đua là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong thi đua”.

Khoản 3 Điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định: “Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Như vậy, một thành tích đạt được chỉ được 01 lần tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng và ngược lại; cùng một thành tích đạt được, không đề nghị khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức. Trong trường hợp điều Luật cụ thể cho sử dụng khen thưởng cấp dưới thì áp dụng điều Luật cụ thể, nếu điều Luật cụ thể không quy định cho sử dụng khen thưởng cấp dưới thì áp dụng nguyên tắc chung.

Ví dụ 1: ông Nguyễn Văn B được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh năm 2017, liên tục từ 05 năm tiếp theo trở lên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong thời gian đó, có 06 lần được Chiến sỹ thi đua cơ sở các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 và ông được tặng Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, tỉnh năm 2022. Như vậy, ông Nguyễn Văn B đủ tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Ví dụ 2: ông Nguyễn Văn C được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh năm 2019, liên tục từ 05 năm trở lên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ

được giao, trong thời gian đó, có 03 lần được Chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2020, 2021, 2022, thời gian đó ông được tặng Bằng khen cấp Bộ, tỉnh năm 2022. Như vậy, ông Nguyễn Văn C đủ tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Ví dụ 3: một tập thể được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2019, liên tục 5 năm tiếp theo trở lên đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc hoặc Đơn vị quyết thắng, trong thời gian đó, được tặng 02 lần Bằng khen cấp Bộ, tỉnh khen thành tích công trạng (*tập thể không thuộc đối tượng tặng Cờ Thi đua*) thì tập thể đó đủ tiêu chuẩn tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba hoặc Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba.

Ví dụ 4: một tập thể được tặng Huân chương Lao động hạng Ba năm 2010, liên tục từ năm 2010 đến 2023 đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, trong thời gian đó, được tặng 01 lần Cờ Thi đua của Chính phủ và 01 lần tặng Cờ Thi đua cấp Bộ, tỉnh. Tuy nhiên, năm 2017, tập thể đó được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (khen thành tích công trạng), thì tập thể đó chưa đủ tiêu chuẩn tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì.

2. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, cần thực hiện đúng quy định tại khoản 8 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và việc xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo mẫu 11 của Phụ lục I kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

3. Về tiêu chuẩn xét Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng

Theo quy định trên thì:

- Trường hợp danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận áp dụng hiệu quả hoặc có khả năng nhân rộng thì ngoài 02 sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học đã được xét tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở cần có thêm 2 sáng kiến nữa mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Trường hợp danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 02 sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

4. Về nội dung liên quan đến tiêu chuẩn tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh khi đề nghị khen thưởng đối với tập thể

Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn khen thưởng đối với tập thể phải có tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh đối với một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm: Cờ thi đua Chính phủ; Huân chương Độc lập các hạng; Huân chương Quân công các hạng; Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Sao vàng; Danh hiệu Anh hùng.

Để làm rõ quy định về đánh giá tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã có văn bản xin ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương.

Tại Công văn số 6355-CV/BTCTW ngày 02/4/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng có nêu ý kiến như sau: “Tại Điểm 19, Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thay cho việc khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” theo Điểm 19, Hướng dẫn số 01/HĐ/TW, ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.”

5. Một số nội dung Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đang tổng hợp để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết gồm:

- Quỹ thi đua, khen thưởng và chi thưởng.
- Việc tặng cờ thi đua, Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với các tập thể tham gia cụm thi đua, khối thi đua.
- Về tuyển trình đối với doanh nghiệp cổ phần (kể cả doanh nghiệp cổ phần có vốn sở hữu dưới 50%) thuộc lĩnh vực kinh doanh có điều kiện.
- Tuyển trình khen thưởng của các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, trong đó có các Hội.
- Về Mẫu Kỷ niệm chương.

6. Một số vấn đề lưu ý về thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng:

Trong thời gian qua, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nhận được một số hồ sơ đề nghị khen thưởng chưa đảm bảo đúng quy định về thủ tục hồ sơ. Cụ thể như sau:

- Trong đó nhiều báo cáo thành tích không theo đúng hình thức và nội dung quy định tại các mẫu của Phụ lục của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

- Biên bản Hội đồng Thi đua - Khen thưởng một số Bộ, ngành, địa phương chưa đảm bảo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ và Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Một số trường hợp đề nghị khen thưởng theo thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo... chưa có chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về thành tích đề nghị khen thưởng.

- Một số trường hợp đề nghị khen thưởng theo thành tích công trạng chưa có xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo quy định tại Mẫu số 11 Phụ lục Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

- Một số trường hợp đề nghị khen thưởng thiếu ý kiến hiệp ý khen thưởng hoặc ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy và Đảng ủy trực thuộc trung ương, Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, tập thể lãnh đạo (nơi không có Ban cán sự đảng, Đảng đoàn) theo quy định.

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương thực hiện trình khen thưởng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản dưới Luật, các Bộ, ngành, địa phương có vướng mắc, khó khăn, tiếp tục phản ánh bằng văn bản về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết./.

